

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

1. Tên chương trình: Công nghệ thông tin
2. Trình độ đào tạo: Đại học
3. Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin
4. Mã ngành: 7480201
5. Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học			
1.	Chuẩn đầu vào	Người học có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương và đáp ứng các tiêu chuẩn xét tuyển hoặc thi tuyển đầu vào của Trường.			
		Người học có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng ngành hoặc ngành gần: Xét công nhận kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng để miễn trừ các học phần khi học chương trình đào tạo này.			
		Người học đang học đại học ngành khác tại Trường thỏa mãn các điều kiện trong Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ của Trường: Xét công nhận các học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo ngành thứ nhất để xem xét miễn học các học phần trong chương trình đào tạo của ngành này khi học ngành thứ hai theo chương trình đào tạo này.			
		Người học có bằng tốt nghiệp đại học thứ nhất ngành khác: Xét công nhận kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng để miễn trừ các học phần khi học văn bằng đại học thứ hai theo chương trình đào tạo này.			
2.	Chuẩn đầu ra	Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra	MĐNL Cử nhân	MĐNL Kỹ sư
		a	Kiến thức		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học			
		PLO1	Áp dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học và xã hội (bao gồm toán, công nghệ thông tin, lý luận chính trị, pháp luật, quản lý) vào trong hoạt động của ngành công nghệ thông tin.	C3	C3
		PLO1.1	Áp dụng được các kiến thức cơ bản về toán, khoa học cơ bản và công nghệ thông tin làm nền tảng cho việc tiếp thu, vận dụng các kiến thức cốt lõi của lĩnh vực công nghệ thông tin.	C3	C3
		PLO1.2	Áp dụng được các kiến thức về khoa học xã hội (lý luận chính trị) và giáo dục quốc phòng - an ninh trong hoạt động thực tiễn.	C3	C3
		PLO2	Phân tích và tổ chức được các kiến thức lý thuyết ngành, chuyên ngành sâu rộng và kiến thức thực tế vững chắc để lựa chọn hướng giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin.	C4	
			Tổng hợp được các kiến thức, nguyên lý của ngành, chuyên ngành sâu rộng và kiến thức thực tế vững chắc để đưa ra phương án giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin.		C5
		PLO2.1	Phân tích và tổ chức được các kiến thức cơ sở ngành để nhận biết và lựa chọn hướng giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin.	C4	
			Tổng hợp được các kiến thức, nguyên lý cơ sở ngành để đưa ra phương án giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin.		C5
		PLO2.2	Phân tích và tổ chức được các kiến thức chuyên ngành và kiến thức thực tế vững	C4	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học			
			chắc để lựa chọn phương án giải quyết các vấn đề trong dự án công nghệ thông tin.		
			Tổng hợp được các kiến thức, nguyên lý chuyên ngành và kiến thức thực tế vững chắc để đưa ra phương án giải quyết các vấn đề trong dự án công nghệ thông tin.		C5
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân		
		PLO3	Thực hiện thuần thục kỹ năng nghề nghiệp bao gồm kỹ năng tư duy hệ thống để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin	P3	
			Thực hiện thành thạo kỹ năng nghề nghiệp bao gồm kỹ năng tư duy hệ thống, phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin		P4
		PLO3.1	Thực hiện thuần thục kỹ năng phân tích, thiết kế hệ thống công nghệ thông tin	P3	
			Thực hiện thành thạo kỹ năng phân tích, thiết kế, đánh giá hệ thống công nghệ thông tin		P4
		PLO3.2	Thực hiện thuần thục kỹ năng phát triển sản phẩm công nghệ thông tin	P3	
			Thực hiện thành thạo kỹ năng phát triển sản phẩm công nghệ thông tin		P4
		PLO4	Thực hiện thuần thục kỹ năng tự học, nghiên cứu và khám phá tri thức trong lĩnh vực công nghệ thông tin	P3	P3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học			
		PLO5	Tuân thủ đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp (trung thực, chính trực, ý thức kỷ luật)	A3	A3
		c	Kỹ năng tương tác		
		PLO6	Thực hiện được kỹ năng hợp tác, tổ chức và làm việc theo nhóm (nhóm học tập, nhóm nghiên cứu, nhóm câu lạc bộ & tổ chức sinh viên, ...)	P3	P3
		PLO7	Thực hiện thành thạo kỹ năng truyền đạt và trao đổi thông tin bao gồm kỹ năng sử dụng ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn	P4	P4
		PLO7.1	Sử dụng thành thạo kỹ năng truyền đạt và trao đổi thông tin trong lĩnh vực công nghệ thông tin	P4	P4
		PLO7.2	Sử dụng thành thạo kỹ năng sử dụng ngoại ngữ phục vụ công việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin	P4	P4
		d	Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)		
		PLO8	Phân tích được bối cảnh xã hội và doanh nghiệp, tự định hướng, áp dụng kiến thức để đưa ra kết luận chuyên môn, ý tưởng, giải pháp đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp và xã hội hoặc khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin	R4	R4
		PLO9	Thực hiện thuần thục việc lập kế hoạch, điều phối, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin	P3	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học			
			Thực hiện thành thạo việc tổ chức, quản lý, cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin		P4
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	* Điều kiện về Đội ngũ; Điều kiện về CSVC: https://huit.edu.vn/dam-bao-chat-luong/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2025			
4.	Mẫu văn bằng chứng chỉ	https://pdaotao.huit.edu.vn/bieu-mau/bieu-mau-van-bang			

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)
Thái Doãn Thanh